

47-GIỚI MẶC Y KHÔNG HOẠI SẮC

Khi Phật trú tại thành Vương xá, nói rộng như trên. Bấy giờ, các Tỳ-kheo mặc y không được cắt may thành nhiều mảnh, ngoại đạo cũng mặc y không cắt may thành nhiều mảnh. Thế rồi, Ưu-bà-tắc muốn đánh

lễ Tỳ-kheo mà đánh lễ nhằm ngoại đạo, khi nghe chú nguyện rồi mới biết là ngoại đạo, nên trong lòng Ưu-bà-tắc cảm thấy hổ thẹn. Đồng thời, đệ tử của ngoại đạo muốn đánh lễ ngoại đạo mà đánh lễ nhằm Tỳ-kheo, khi nghe chú nguyện mới biết là Tỳ-kheo, nên đệ tử của ngoại đạo cảm thấy hổ thẹn trong lòng.

Các Tỳ-kheo bèn đem sự việc ấy đến bạch lên Thế Tôn. Phật dạy: “Từ nay về sau nên may y khác nhau, cắt may nhuộm có màu sắc”.

Tỳ-kheo liền cắt may nhuộm làm thành màu sắc khác. Khi ấy, ngoại đạo dùng đá đỏ nhuộm y thành màu đỏ Lưu-châu-la, cầm gậy có ba khác để cho khác.

Lại nữa, khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, nói rộng như trên. Bấy giờ, Tỳ-kheo ở nơi chốn hoang vắng lượm được y Kiều-xá-da, nấu nước nhuộm định nhuộm, thì Thế Tôn đang dùng thần túc đi trên không đến chỗ Tỳ-kheo, Ngài biết nhưng vẫn hỏi Tỳ-kheo: “Ông định làm gì đấy?”

- Nấu nước nhuộm định nhuộm y Kiều-xá-da.

- Y Kiều-xá-da mỏng manh nếu nhuộm bằng nước nhuộm thô kịch như thế sẽ làm hại y. Từ nay về sau, y Kiều-xá-da nên tác tịnh (làm dấu cho hợp lệ) bằng hai cách: cắt (một miếng) may lên tác tịnh và làm cho xanh tác tịnh.

Lại nữa, khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, nói rộng như trên. Bấy giờ, Tỳ-kheo ở Tỳ-xá-ly được một chiếc y Khâm-bà-la mềm mại, thầy bèn nấu nước nhuộm định nhuộm, thì gặp lúc Phật dùng thần túc đi tới chỗ Thầy. Phật biết nhưng vẫn hỏi: “Này Tỳ-kheo, ông làm gì đấy?”.

- Nấu nước nhuộm để nhuộm y Khâm-bà-la.

- Y Khâm-bà-la mềm mại mỏng manh mà nhuộm thuốc nhuộm thô kịch thế này sẽ làm rách y mất. Từ nay về sau, Ta cho phép, y Khâm-bà-la tác tịnh bằng hai cách: cắt may tác tịnh và làm cho xanh tác tịnh.

Lại nữa, khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, nói rộng như trên. Bấy giờ, Tôn giả Tôn-đà-la-nan-đà là con trai bà dì của Phật, do Đại-ái-đạo sinh, có ba mươi tướng, với tướng bạch hào, và tướng trái tai thông xuống. Sau khi thầy khát thực xong, từ trong thành Xá-vệ đi ra, thì lúc ấy có Tôn giả A-nan đi sau; đồng thời các Tỳ-kheo cũng vừa ăn xong, đang ngồi thiền hoặc đi kinh hành trước cổng Tinh xá Kỳ-hoàn. Từ xa trông thấy (Tôn-đà-la-nan-đà), họ tưởng là Thế Tôn, liền cùng nhau đứng dậy chấp tay, nói: “Thế Tôn đến, Thế Tôn đến”. Tôn-đà-la-nan-

đà cũng xoa tay chắp tay nói: “Các Trưởng lão, tôi là Tôn-đà-la-nan-đà, tôi là Tôn-đà-la-nan-đà”.

Các Tỳ-kheo nghe nói thế, ai nấy đều cảm thấy mắc cỡ, bèn đem sự kiện ấy đến bạch Thế Tôn. Phật dạy: “Từ nay về sau phải làm một dấu chấm trên y hoại sắc”. Thế rồi, Phật truyền lệnh cho các Tỳ-kheo đang sống tại thành Xá-vệ phải tập họp lại tất cả, vì mười lợi ích mà chế giới cho các Tỳ-kheo, dù ai nghe rồi cũng phải nghe lại:

Nếu Tỳ-kheo được y mới phải dùng ba thứ làm hoại sắc, hoặc dùng một thứ làm hoại sắc (các y ấy), đó là: màu xanh, màu đen và màu mộc lan. Nếu không dùng ba thứ ấy làm hoại sắc các y mà đem mặc thì phạm Ba-dạ-đề.

Giải Thích:

Tỳ-kheo: Như trên đã nói.

Được: Được từ người nam, người nữ, tại gia, xuất gia.

Y mới: Khi vừa mới may xong, như y Khâm-bà-la, y điệp, y Sô ma, y Kiều-xá-da, y Xá-na, y gai, y Khu-mâu-đề.

Ba thứ hoại sắc, hoặc mỗi một thứ hoại sắc: Đó là màu xanh, màu đen, màu mộc lan.

Màu xanh: Đó là màu xanh đồng, màu xanh trưởng dưỡng và màu xanh đá.

- Màu xanh đồng: Đem đồ đựng bằng đồng để lên trên rượu đắng (làm cho đồng sanh ten) rồi lấy ten ấy, đó gọi là màu xanh đồng.

- Màu xanh trưởng dưỡng: Tức màu xanh của bã chàm, hay màu xanh lam.

- Màu xanh đá: Tức màu xanh da trời.

Nói chung, đem các màu kể trên điểm tịnh (làm dấu cho hợp lệ) trên y.

- Màu đen: Gồm hai loại: Danh tự nê và bất danh tự nê.

- Danh tự nê: (Dùng bột của các loại) a-lê-lặc, tỳ-ê-lặc, a-ma-lặc đổ chung vào một cái tô; đó gọi là danh tự nê.

- Bất danh tự nê: Đó là bùn thật, bùn dưới hồ, bùn dưới giếng, nói chung các loại bùn như vậy.

Màu mộc lan: Hoặc dùng a-lê-lặc, tỳ-ê-lặc, a-ma-lặc mài trên sắt, đem điểm tịnh; đó gọi là màu mộc lan.

Tỳ-kheo được y mới không tác tịnh (hay điểm tịnh) mà đem mặc, thì phạm Ba-dạ-đề.

Ba-dạ-đề: Như trên đã nói.

Nếu được y Tăng-già-lê mới, tác tịnh thì tốt, không tác tịnh thì

phạm Ba-dạ-đề. Cũng vậy, khi được Uất-đa-la-tăng, An-đà-hội, y tắm mưa, y che ghế, tọa cụ (tắm trải ngồi) đem tác tịnh thì tốt, nếu không tác tịnh thì phạm Ba-dạ-đề.

Y Khâm-bà-la tác tịnh bằng hai cách: cắt may “Tịnh” và điểm tịnh màu xanh. Khi cắt may tịnh mà không điểm tịnh màu xanh thì phạm Ba-dạ-đề.

Khi điểm tịnh màu xanh mà không điểm tịnh bằng cắt may thì phạm tội Việt-tỳ-ni.

Không điểm tịnh màu xanh, cũng không điểm tịnh bằng cắt may, thì phạm một tội Ba-dạ-đề, một tội Việt-tỳ-ni.

Vừa tác tịnh bằng cắt may, vừa tác tịnh bằng màu xanh thì không có tội.

Y nhiều lớp phải tác tịnh bằng ba cách: tác tịnh bằng cắt may, tác tịnh bằng nhuộm và tác tịnh bằng màu xanh. Nếu tác tịnh bằng cắt may, tác tịnh bằng nhuộm mà không tác tịnh màu xanh, thì phạm một tội Ba-dạ-đề.

Nếu tác tịnh màu xanh mà không tác tịnh bằng cắt may, không tác tịnh bằng nhuộm, thì phạm hai tội Việt-tỳ-ni.

Không tác tịnh bằng cắt may, không tác tịnh bằng nhuộm, không tác tịnh bằng màu xanh, thì phạm một tội Ba-dạ-đề, hai tội Việt-tỳ-ni. Nếu tác tịnh bằng ba cách trên thì không có tội.

Y sô ma tác tịnh ba cách giống như y nhiều lớp; y Kiêu-xá-da tác tịnh hai cách như y Khâm-bà-la; y xá-na, y ma, y Khu-mâu-đề tác tịnh bằng ba cách giống như y nhiều lớp, đó là tác tịnh màu xanh, màu đen và màu mộc lan cũng lại như vậy.

Khi tác tịnh không được lớn, không được nhỏ, lớn tối đa bằng bốn ngón tay, nhỏ tối thiểu bằng hạt đậu. Hoặc dùng a-lê-lặc, tỳ-ê-lặc, a-ma-lặc để trên sắt ép lấy nước rồi tác tịnh; không được làm thành số chẵn, (mà làm thành số lẻ) hoặc một, hoặc ba, hoặc năm, hoặc bảy, hoặc chín; không được tác tịnh như hình đóa hoa. Nếu khi giặt, vá mà có bùn rơi lên trên, hoặc có dấu chân đất của chim, quạ giẫm lên trên, thì cũng được xem là đã tác tịnh.

Nếu được nhiều phẩm vật tạp nhạp rồi đem để đóng một chỗ, thì chỉ cần tác tịnh một chỗ. Nếu đổ thành nhiều đóng thì mỗi đóng đều tác tịnh.

Nếu may Tăng-già-lê mới thì phải tác tịnh tại một góc. Nếu chắp thêm nửa điều hoặc một điều cũng phải tác tịnh.

Y Uất-đa-la-tăng, An-đà-hội và tất cả các y khác khi mới vá cũng

phải tác tịnh.

Thế nên nói (như trên).